

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 6: THẾ GIỚI THỰC VẬT-TẾT VÀ MÙA XUÂN
LỚP MẪU GIÁO GHÉP 3, 5 TUỔI
Thời gian thực hiện: Từ ngày 13/01/2025 – 21/02/2025

ST T	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động
			Chung	Riêng	
I. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
1	3	- Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	3,5 tuổi: - Hô hấp: Gà gáy, thổi nơ. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên - Lưng bụng: Cúi về phía trước, ngửa người ra sau - Chân: Bật tách khếp chân + Tay: Đưa 2 tay sang ngang, lên cao vỗ tay vào nhau. + Lưng, bụng, lườn: Dang 2 tay sang ngang, nghiêng người sang phải, trái + Chân: Đưa chân ra phía trước, sang ngang, đưa về phía sau.		* HDH: Thể dục sáng - Thứ 2- thứ 5: Ca múa hát giữ giờ bài hát: MN hạnh phúc thân yêu, Mùa xuân ơi - Thứ 3 – thứ 4 – thứ 6: Cô cho trẻ tập động tác theo nhạc: Sắp đến tết rồi, hoa trường em... - Hô hấp: Gà gáy, thổi nơ. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên - Lưng bụng: Cúi về phía trước, ngửa người ra sau - Chân: Bật tách khếp chân + Tay: Đưa 2 tay sang ngang, lên cao vỗ tay vào nhau. + Lưng, bụng, lườn: Dang 2 tay sang ngang,
2	5	- Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp			

				<p>ngiêng người sang phải, trái + Chân: Đưa chân ra phía trước, sang ngang, đưa về phía sau.</p> <p>* Hoạt động chơi: Trò chơi: Hoa nở, hoa tàn; gieo hạt, cây cao cỏ thấp, rồng rắn lên mây...</p>
3	3	<p>Trẻ có thể giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ` Batal tiến về phía trước ' Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát</p>	<p>` Batal tiến về phía trước (batal qua vạch kẻ ' Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát</p>	<p>* Hoạt động học VĐ: B. Batal tiến về phía trước(batal qua vạch kẻ) L: Batal qua vật cản (15-20cm)</p> <p>* Hoạt động học VĐ: B. Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát L: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát</p> <p>* Hoạt động chơi - Trò chơi VĐ Cáo và thỏ; Chuyển hoa</p>
4	5	<p>Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ` Batal qua vật cản (15 -20 cm) ' Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát - Đi trên dây</p>	<p>` Batal qua vật cản (15 -20 cm) ' Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát</p>	<p>* Hoạt động học VĐ: B. Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát L: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát</p> <p>* Hoạt động chơi - Trò chơi VĐ Cáo và thỏ; Chuyển hoa</p>
7	3	<p>Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động: ` Tự đập - bắt bóng được 3</p>	<p>*3,5T: ` Đập- bắt bóng với cô ' Ném bắt bóng với người đối</p>	<p>* Hoạt động học VĐ: Ngày hội thể thao</p>

		lần liên (đường kính bóng 18cm.	diện (khoảng cách 4m) - Lăn bóng với cô	B: Đập- bắt bóng với cô L: Ném bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 4m) * Hoạt động chơi - Trò chơi VĐ Chạy tiếp cờ
8	5	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: ` Bắt và ném bóng với người đối diện (khoảng cách 4 m).		
9	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: ` Trườn về phía trước. - Bước lên bục cao 30cm	* 3,5 T: ` Trườn về phía trước ` Trèo lên xuống 7 gióng thang	* Hoạt động học VĐ: B. Trườn về phía trước L. Trèo lên xuống 7 gióng thang VĐ B: Bước lên bục cao 30cm - lăn bóng với cô L: Bò theo đường dích dắc - đi trên dây TC: * Hoạt động chơi - Trò chơi VĐ Dung dăng dung dẻ
10	5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Trèo lên xuống 7 gióng thang - Bò theo đường dích dắc		
11	3	'Trẻ thực hiện được các vận động: ` Xoay tròn cổ tay. ` Gập, đan ngón tay vào nhau.	` Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay.	
12	5	Trẻ biết thực hiện được các vận động: ` Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay.	` Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. ` Bẻ nắn.`	

		<ul style="list-style-type: none"> ` Gập, mở lần lượt từng ngón tay . 			
13	3	<p>Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động.</p> <ul style="list-style-type: none"> ` Vẽ được hình tròn theo mẫu. ` Cắt thẳng được một đoạn 10cm. ` Xếp chồng 8-10 khối không đồ. ` Tự cài, cởi cúc. 	<ul style="list-style-type: none"> * 5 tuổi ` Tô * 3,5 tuổi ` Xé (đường thẳng, đường vòng cung) 	<ul style="list-style-type: none"> ` Xếp chồng các hình khối khác nhau. ` Dán giấy. ` Sử dụng kéo, bút ` Tô vẽ nguệch ngoạc. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động chơi: - Góc nghệ thuật: - Tạo hình: + Vẽ vườn cây ăn quả + Xé dán hoa, mùa xuân. - Góc xây dựng: Xếp vườn cây ăn quả, vườn rau, vườn hoa, xếp ngôi nhà....
14	5	<p>Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> ` Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. ` Cắt được theo đường viền của hình vẽ. ` Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu. ` Tự cài, cởi cúc, khâu dây 		<ul style="list-style-type: none"> Lắp ráp ` Tô, đồ theo nét. 	
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
15	3	<p>Trẻ có thể nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...).</p>	<ul style="list-style-type: none"> ` Nhận biết một số thực phẩm quen thuộc ở địa phương. 		<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động ăn + Trẻ làm quen, nhận biết một số món ăn hàng ngày: trứng rán, thịt rim đậu, Thịt xào củ quả, canh rau cải...
16	5	<p>Trẻ biết lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm:</p> <ul style="list-style-type: none"> ` Thực phẩm giàu chất đạm: thịt, cá... ` Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả..... 	<p>Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm</p>		<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động chơi - Góc HT: Xem tranh ảnh, trò chuyện về món ăn từ rau củ quả...

				<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Trẻ chơi nấu ăn, cửa hàng rau quả tươi... - Tổ chức bữa ăn dinh dưỡng cho trẻ (ăn buffet) trẻ được trải nghiệm tự làm hoa quả dầm, Pha nước cam... - Trải nghiệm: Gói bánh chưng
19	3	Trẻ biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	<ul style="list-style-type: none"> ` Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. ' Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...) 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động ăn - Nói tên các món ăn và chất dinh dưỡng của chúng * HD Vệ sinh: Cho trẻ rửa tay trước khi ăn và sau khi đi Wc. * Hoạt động chơi - Giờ đón, trả trẻ: Xem tranh ảnh, trò chuyện, thảo luận những hành vi tốt trong thói quen ăn uống: Biết mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn,
20	5	Trẻ biết: ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.		
25	5	Trẻ biết: ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.	<ul style="list-style-type: none"> ` Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe 	

26	3	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi...		nhai kỹ. Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường
----	---	--	--	---

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

37		Trẻ quan tâm, hứng thú với các loại cây, rau, hoa, quả gần gũi, như chăm chú quan sát các loại cây, rau, hoa, quả; hay đặt câu hỏi về các loại cây, rau, hoa, quả có ở địa phương.	* 3,5 T: ` Cách chăm sóc và bảo vệ cây cối có ở địa phương (gần gũi 3T) ` Ích lợi của nước với đời sống con người, cây cối gần gũi có ở địa phương.	` Đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả quen thuộc..	* Hoạt động học. - KPKH: + Một số loại hoa + Một số loại quả + Một số loại rau * Hoạt động chơi * CNT: Quan sát cây đu đủ, cây cỏ chỉ, cây hoa ngọc thảo, cây bắp cải, quan sát thời tiết, bầu trời, cây lộc vừng.... * HDG: + Góc học tập Trò chuyện với trẻ cho trẻ xem tranh ảnh về các loại cây, hoa, quả, rau.... + PV: Bán các loại rau, củ, quả
38		Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu các loại cây, rau, hoa, quả: nhìn, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của các loại cây, rau, hoa, quả có ở địa phương.	* 5T: ` So sánh sự khác nhau và giống nhau (của 2/một số) , cây, hoa quả quen thuộc, gần gũi với trẻ có ở địa phương. ` Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc		
39	3	Trẻ có thể làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu các loại cây, rau, hoa, quả có ở địa phương. Ví dụ: Rễ và ngọn mọc theo hướng nào			
40		Trẻ có khả năng thu thập thông tin về các loại cây,			

		rau, hoa, quả bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về các loại cây, rau, hoa, quả gần gũi với trẻ.	sống con người và thực vật (3 tuổi: một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày)		- Chế biến các món ăn từ rau, củ quả + Tạo Hình: Trẻ vẽ, xé, nặn, tô màu về các loại cây, hoa, quả, rau... + XD: Xây nông trại hoa lúa, Rau sạch nhà kính... Công viên hoa...
41		Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của các loại cây, rau, hoa, quả được quan sát có ở địa phương với sự gợi mở của cô giáo.			
42		Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các loại cây, rau, hoa, quả xung quanh gần gũi như chăm chú quan sát các loại cây, rau, hoa, quả có ở địa phương; như đặt câu hỏi về các loại cây, rau, hoa, quả...		Đặc điểm, ích lợi và tác hại của cây, hoa, quả. ` Quá trình phát triển của cây, điều kiện sống của một số loại cây. ` Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, và cây theo mùa.	- Giờ đón, trả trẻ Cho trẻ xem tranh ảnh video về các loại cây, rau, hoa, quả... * TN. - Thí nghiệm: Gieo hạt đỗ đen - Trải nghiệm nhật các loại rau - Trải nghiệm: Hoa đổi màu - Trải nghiệm: Pha nước chanh đường, làm trà chanh... - Thí nghiệm Cây được tưới nước, cây không tưới nước(ĐK sống của cây) *HDLĐ: Nhật lá rụng trên sân trường, nhổ cỏ vườn hoa, vườn
43	5	Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về các loại cây, rau, hoa, quả như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của các loại cây, rau, hoa, quả gần gũi xung quanh trẻ.			
44		Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận nội dung khám phá xung quanh môi trường sống của trẻ. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/ trồng cây được tưới nước và không tưới, theo			

		đôi và so sánh sự phát triển.			rau...
45		Trẻ biết thu thập thông tin về các loại cây, rau, hoa, quả bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận về các loại cây, rau, hoa, quả có ở địa phương.			
46		Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các loại cây, rau, hoa, quả được quan sát về các loại cây, rau, hoa, quả gần gũi với trẻ.			
47	3	Trẻ có thể phân loại các loại cây, rau, hoa, quả theo một dấu hiệu nổi bật.			* Hoạt động chơi. - Xếp đúng thứ tự - Thi xem đội nào nhanh - Tìm quả cho cây.... - Cây nào lá ấy.
48	5	Trẻ biết phân loại các loại cây, rau, hoa, quả (có ở địa phương) theo những dấu hiệu khác nhau.	` Phân loại cây, hoa, quả theo (1 - 2; 2 - 3 dấu hiệu)		
49		Trẻ có khả năng loại một đối tượng (có ở địa phương) không cùng nhóm với các đối tượng còn lại.	` Loại một đối tượng không cùng nhóm		
50	3	Trẻ có thể nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi, quen thuộc khi được hỏi.		Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình.	* Hoạt động chơi. - TCM: + Cây nào lá ấy. + bịt mắt bắt dê + Trồng nụ trồng hoa + Hái quả + Kể đủ 3 thứ - TCÂN: + Nghe tiếng hát
51	5	Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi với trẻ. Ví dụ: “Nắp cốc có những giọt nước do nước			

		nóng bốc hơi”.		tìm đồ vật + Ai đoán giỏi + Khiêu vũ với bóng + Ai đoán giỏi
53	3	Trẻ thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	- Chơi đóng vai bác sĩ, nấu ăn, bán hàng... - Hát các bài hát về cây, con vật...	* HDG: + PV: Bán các loại rau, củ, quả - Chế biến các món ăn từ rau, củ quả + Tạo Hình: Trẻ vẽ, xé, nặn, tô màu về các loại cây, hoa, quả, rau...
54	5	Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Vẽ, cắt, xé dán, nặn về con vật, cây, hoa, quả, đồ dùng đồ chơi, phương tiện giao thông đơn giản..	

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

55		Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	* 3, 5 T: ` Đếm trên đối tượng/đếm trong phạm vi (5;9) và đếm theo khả năng.	* Hoạt động học Toán: B. Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 L. củng cố nhận biết số lượng 9, nhận biết số 9, số thứ tự trong phạm vi 9
56		Trẻ có khả năng đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5		
57	3	Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.		
58	5	Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?...		
59		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 và đếm		

		theo khả năng.		
60		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.		Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan
61	5	Trẻ nhận biết các số từ 5 - 9 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.		
71	3	Trẻ có khả năng so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: Dài hơn/ngắn hơn.	So sánh 2 đối tượng về kích thước.	* Hoạt động học: B: So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói dài hơn/ ngắn hơn. L: Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo khác nhau.
72	5	Trẻ sử dụng được một số dụng cụ để đo và so sánh, nói kết quả.	Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.	
C) Khám phá xã hội				
90	3	Trẻ có thể kể tên một số hoạt động của ngày tết cổ truyền của dân tộc – ngày tết nguyên đán...qua trò chuyện, tranh ảnh.	` Đặc điểm nổi bật của Ngày Tết cổ truyền dân tộc – Ngày tết Nguyên Đán của đất nước.	* Hoạt động chơi: - Xem tranh, ảnh, video về ngày tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam - Trò chuyện về công việc của ông bà, bố mẹ... trong ngày tết - Thực hành: Trẻ kể về các hoạt động diễn ra trong ngày tết Nguyên đán... - Trải nghiệm: Trang trí tết
92	5	Trẻ biết kể tên và nói về hoạt động nổi bật của ngày tết cổ truyền của dân tộc – ngày tết nguyên đán		
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				

96	3	Trẻ có khả năng hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi; Cây xanh, một số loại hoa, một số loại quả, một số loại rau.....	` Hiểu các từ chỉ các loại cây, rau, hoa, quả, gần gũi, quen thuộc	* Hoạt động học: Chơi ngoài trời Quan sát: Cây chuối, cây ban, cây rau cải, cây su hào, cây hoa mười giờ, cây hoa quân tử, cây hoa loa kèn, cây hoa sen cạn, cây rau bắp cải, quả bưởi, quả cam....	
97	5	Trẻ có khả năng hiểu nghĩa từ khái quát: Cây xanh, một số loại hoa, một số loại quả, một số loại rau.....	` Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa.		
98	3	Trẻ có thể lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	* 3 T: Trả lời và đặt các câu hỏi:		
99	5	Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại	"Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?" ("Để làm gì?")		` Trả lời và đặt các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?".
			* 3,5 T: Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng (câu phức 5T)		` Đặt các câu hỏi: "Tại sao?"; "Như thế nào?"; "Làm bằng gì?".
100	3	Trẻ có khả năng nói rõ các tiếng	Phát âm các tiếng (của tiếng việt; 5T có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và	* Hoạt động học - Thực hành phát âm các tiếng có chứa âm khó: Rung rinh, câu đối...	
102	5	Trẻ có khả năng kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.		* TCTV: - DTM: Cây Lộc vừng, cây xoài, cây chuối. Cây	

			các thanh điệu).	nhãn, cây bưởi... * Chơi ngoài trời: Quan sát: Cây hoa sen cạn, cây ban, cây hoa mười giờ, cây hoa quân tử, cây hoa loa kèn....
104	3	Trẻ có khả năng sử dụng được câu đơn, câu ghép.	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn (câu đơn mở rộng: câu đơn ghép)	* HD học: - Tăng cường TV: - DCM: Cây lộc vừng ở sân trường em có tán lá xum xuê. Trồng cây xoài để ăn quả và làm bóng mát. Cây chuối có tàu lá to và dài. Thân cây nhãn rất to và sần sùi. Ở vườn nhà bạn Hoa có cây bưởi rất to. Trồng cây mít.....
105	5	Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh...	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu đơn ghép khác nhau.	
106	3	Trẻ có thể kể lại được những sự việc đơn giản đã ra của bản thân như: Đi thăm ông bà, đi chơi, xem phim...	Kể lại sự việc; theo trình tự 5T)	* HDC: Kể về ngày tết được đi chơi xuân, đi chúc tết.... * Hoạt động học
107	5	Trẻ có thể miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái...của nhân vật.		- Truyện: Quả bầu tiên - Khách đến chơi nhà
108	3	Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, cao dao, đồng dao của địa phương, mang đặc trưng của địa phương.	` Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi ` Nghe các bài hát, bài thơ,	* Hoạt động học - Thơ: Tết đang vào nhà * Hoạt động

109	5	Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.	ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. ` Đọc thơ, cao dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.		chơi - Ca dao, đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành, họ rau, lộn cầu vòng... - Câu đố về chủ đề thực vật
110		Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ, cao dao, đồng dao..			
111	3	Trẻ có khả năng kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	` Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi ` Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	` Kể lại một vài tình tiết truyện đã được nghe.	
112	5	Trẻ biết kể lại chuyện đã được nghe theo trình tự nhất định	` Kể chuyện sáng tạo		
113		Trẻ có khả năng kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung truyện.	` Đọc thơ, cao dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.		
120	3	Trẻ có thể đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.	* 3,5T: ` Xem và đọc các loại sách khác nhau. ` Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt: + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu ` Giữ gìn (Bảo vệ	Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem sách và đọc truyện.	* Hoạt động chơi HDG - Làm sách, tranh ảnh về các loại cây, rau, hoa, quả... - Chơi góc sách, tranh truyện, sách toán -Trẻ xem tranh và đọc truyện qua các tranh vẽ
122	5	Trẻ biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.			
123		Trẻ có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách			

			5T) sách. * 5 T: ` Phân biệt phần mở đầu kết thúc của sách. ` "Đọc" truyện qua các tranh vẽ.		
127	3	Trẻ thích vẽ, "Viết" nguệch ngoạc.	` Tập tô, tập đồ các nét chữ.		* Hoạt động học - LQCC: b-d-đ (
128		Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	` Nhận dạng chữ cái 5t nhận biết các chữ cái).	Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	(5E); l-m-n - Tập tô chữ cái: b-d-đ; l-m-n
129	5	Trẻ biết nhận dạng được các chữ cái b,d,đ,l,m,n.			* Hoạt động chơi - GHT: Tô đồ chữ cái: b,d,đ,l,m,n

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

151	5	Trẻ biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (Trang phục, món ăn..) của quê hương, đất nước	* 5 Tuổi: ` Quan tâm đến danh lam thắng cảnh “ Động Pa Thơm”...Của địa phương.		* Hoạt động học: - PTTC: Ngày tết quê em + Kỹ năng nhận bao lì xì ngày tết + Kỹ năng chúc tết.
162	3	Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây, rau, hoa, quả...	` Bảo vệ, chăm sóc cây cối.	Nhận biết hành vi "đúng"- "sai", "tốt"- "xấu".	* Hoạt động học: - PTKNXH: Chăm sóc cây - Trò chuyện về cách chăm sóc, và bảo vệ cây, rau, hoa, quả...
163	5	Trẻ thích chăm sóc cây, rau, hoa, quen thuộc.			- Xem video tranh ảnh về một số cách bảo vệ, chăm sóc cây,

					rau, hoa, quả... * HDLĐ: Trẻ nhặt lá cây, nhổ cỏ, lau lá cây, tưới nước cho cây, hoa...
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
168	3	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng	` Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.		* Hoạt động học - Biểu diễn văn nghệ: Em yêu cây xanh, hoa trường em, sắp đến tết rồi * Hoạt động chơi: Chơi các góc: , vẽ vườn cây ăn quả, xé dán hoa mùa xuân.... Chơi ở ngoài trời: Vẽ cây, hoa, quả...
170	5	Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng	" Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.		
172	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. thích nghe đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	` Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca)		* Hoạt động học - NH: + Lý cây xanh + Hoa trong vườn + Mùa xuân ơi - Nghe truyện:
173	5	Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát		` Nghe và nhận	Quả bầu tiên, Chú đỗ con, hoa

		theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.		ra sắc thái (Vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.	mào gà... - Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao về chủ đề: Lúa ngô là cô đậu nành, họ rau, lợn cầu vòng... , câu đố về chủ đề
174	3	Trẻ có khả năng hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc.	3-5T: Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát		* Hoạt động học: - Dạy hát: + em yêu cây xanh + Sắp đến tết rồi
175	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu , lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	5T: Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát		
176	3	Trẻ có khả năng vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	*3,5T: " Vận động theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc (đơn giản;		* Hoạt động học: - Vỗ tay theo nhịp: Hoa trường em
177	5	Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	5T nhịp nhàng " Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp. (5T theo tiết tấu).	` Thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc	
178	3	Trẻ có khả năng sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	` Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.		* Chơi ở ngoài trời: - Chơi với phấn vẽ các loại cây, hoa, quả... - Xếp hình các loại cây, rau, hoa, quả bằng các vật liệu thiên nhiên: Đá, sỏi, hạt hạt...
179	5	Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	` Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.		

180	3	Trẻ có kỹ năng vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.	` Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm (3T đơn giản,	* Hoạt động học: - Vẽ vườn cây ăn quả
181	5	Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	
182	3	Trẻ có kỹ năng xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.	` Sử dụng một số kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm (3T đơn giản.	* Hoạt động học: - Xé dán hoa mùa xuân
183	5	Trẻ phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	
184	3	Trẻ có kỹ năng lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹp đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	` Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm (3T đơn giản.	* Hoạt động học - Tạo hình: Nặn một số loại quả
185	5	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước/hình dáng/ đường nét và bố cục.	

*** Tổng số mục tiêu thực hiện trong chủ đề: Thế giới thực vật – tết , mùa xuân là:**

+ 3t: 42 MT

+ 5t: 47 MT

GIÁO VIÊN 1

GIÁO VIÊN 2

BAN GIÁM HIỆU

(ký duyệt)

Phạm Thị Giang

Đào Thị Sinh

Nguyễn Hồng Vân